

Bản án số: 09/2025/HSST
Ngày 03/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Nguyễn Xuân Định**
2. Bà: **Lý Thị The**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: **Mào Thị Chiến** - Thẩm tra viên
Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà:
Bà: **Giàng Thị Dơ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4-Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/HSST, ngày 04 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST- HS ngày 20/11/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Lý N**

Sinh ngày 15 tháng 08 năm 1996 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Ú Ma, xã Pa Ủ, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: La Hủ.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Hoàng Phà P (đã chết) và con bà: Lý Gạ B (đã chết).

Gia đình bị cáo có 06 anh, chị, em bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Chồng, con: Chồng Vàng Gia H - Sinh năm 1995. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/7/2025 đến ngày 11/7/2025, sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 15/7/2025, bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan, tự ý rời khỏi nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã ra lệnh bắt và áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo kể từ ngày 16/7/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Mường Tè, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Thàng Hừ Ch**

Sinh năm 1992 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: La Hủ
Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Thành Chà L (sinh năm 1958) và con bà: Pờ Lo N (sinh năm 1954).
Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 08 anh, chị, em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình.
Bị cáo có vợ, con: Vợ Phùng Xạ B - Sinh năm 1993. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/07/2025, đến ngày 12/07/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Mường Tè thuộc Trại giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Lỳ Lỳ H**

Sinh năm 1988 tại tỉnh Lai Châu.
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Tả Phìn, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: La Hủ
Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Lỳ Mé M (*tên gọi khác Lỳ Xế M*) (sinh năm 1967) và con bà: Pờ Mò X (đã chết).

Hiện bố bị cáo đang sinh sống tại bản Tả Phìn, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.
Gia đình bị cáo có 07 anh, chị, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.
Bị cáo có vợ, con: Vợ Lò Sơ X - Sinh năm 1989. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/07/2025, đến ngày 18/07/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Mường Tè thuộc Trại giam Công an tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho các bị cáo: Ông: Trần Văn Hùng - Là Luật sư ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người làm chứng:

Anh: Ky Ky H - sinh năm 2002

Địa chỉ: Bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ ngày 09/7/2025, Hoàng Lỳ N đi bộ đến bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu để tìm mua ma túy nhằm sử dụng cho

bản thân và nếu có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Tại đây, N gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ (không rõ nhân thân, lai lịch). Qua trao đổi, N đã mua của người này 02 gói Heroine, đều được gói bằng nilon màu xanh, với giá 100.000 đồng.

Sau khi mua được Heroine, N cầm hai gói Heroine trên tay phải, đi đến nhà của Ly Ga H (hiện đang chấp hành án phạt tù, nhà không có người trông coi, quản lý) tại bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu. Trong nhà lúc này có bốn người gồm: Lý Lý H và vợ là Lò Sơ X (cùng trú tại bản Tả Phìn, xã Bum Tở), Thành Hừ Ch và Ky Ky H (đều trú tại bản Phìn Khò, xã Bum Tở).

Thấy N vào nhà, Lý Lý H (đang trong thời gian điều trị nghiện bằng thuốc Methadone tại Trạm Y tế xã Bum Tở) hỏi mua 50.000 đồng Heroine để sử dụng. N đồng ý, nhận tiền của H, rồi đi ra ngoài lấy 01 trong 02 gói Heroine đã mua, chia thành hai phần (một phần lớn, một phần nhỏ). Sau đó, N cầm hai phần ma túy trên tay đi vào nhà, đưa phần lớn hơn cho Lý Lý H.

Lúc này, Thành H Cho thấy N vẫn còn phần Heroine nhỏ trên tay, liền hỏi mua với giá 20.000 đồng. N đồng ý, nhận tiền và giao phần Heroine nhỏ còn lại cho Ch. Gói Heroine còn lại (trong số hai gói N đã mua) N vẫn cầm trong lòng bàn tay phải.

Thấy Thành Hừ Ch mua được ma túy, Lò Sơ X xin Ch một ít để sử dụng, Ch đồng ý rồi chia cho X một phần Heroine trong số vừa mua được, đồng thời đưa cho X mượn chiếc bật lửa gas màu tím. Nhận Heroine và bật lửa từ Ch, X lấy mảnh giấy bạc mang theo từ trước, cho Heroine vào rồi đốt lên hít hết bằng hình thức hít. Sau khi chia Heroine cho X, Ch dùng phần Heroine còn lại, lấy bơm kim tiêm của mình sử dụng hết bằng hình thức chích.

Trong khi Ch và X đang sử dụng ma túy, Lý Lý H cũng nhặt một mảnh giấy bạc dưới nền nhà, cho số Heroine vừa mua được vào và tiến hành sử dụng bằng hình thức hít.

Toàn bộ quá trình mua bán và sử dụng ma túy giữa Hoàng Lý N, Thành Hừ Ch và Lý Lý H như trên, Ky Ky H đều chứng kiến nhưng không tham gia. Ky Ky H là em vợ của Ly Ga H (chủ nhà), đến xem vì thấy trong nhà có nhiều người tụ tập.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi Lý Lý H đang sử dụng Heroine thì tổ công tác Công an xã Bum Tở phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) - Công an tỉnh Lai Châu tiến hành kiểm tra hành chính. Lúc này, Hoàng Lý N thả gói Heroine đang cầm trên tay phải xuống đất giữa hai chân mình; Lý Lý H rút mảnh giấy bạc chứa phần Heroine chưa sử dụng hết xuống nền nhà. Tổ công tác phát hiện, yêu cầu N và H nhặt lại tang vật. Tại chỗ, Hoàng Lý N, Thành Hừ Ch, Lý Lý H và Lò Sơ X đều thừa nhận hành vi của mình. Riêng Hoàng Lý N còn tự nguyện giao nộp 70.000 đồng tiền bán ma túy mà có cho tổ công tác. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 557/KL-KTHS, ngày 11/07/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Lý N có khối lượng 0,11g (không phẩy mười một gam).

Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Hoàng Lý N gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất bột màu trắng thu giữ của Lý Lý H có khối lượng 0,02g (không phẩy không hai gam).

Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lý Lý H gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. *(không hoàn lại mẫu vật giám định).*

Tại bản Kết luận giám định số: 558/KL-KTHS, ngày 11/07/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu. Kết luận: Số tiền 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) bao gồm: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) có mã số hiệu TI 20699780 và 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) có mã số hiệu NQ 18332609 gửi đến giám định là tiền thật. *(Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định).*

Tại bản Cáo trạng số:12/CT-VKS - KV4 ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu để xét xử các bị cáo:

- Hoàng Lý N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

-Thàng Hừ Ch về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Lý Lý H về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

”Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy” quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm."

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản".

“Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản".

“Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy” quy định:

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy”.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Hoàng Lý N; Thành Hừ Ch và Lý Lý H theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ cùng các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vì đại diện VKS khẳng định:

Bị cáo Hoàng Lý N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với hai lần bán Heroine vào ngày 09 tháng 07 năm 2025 một lần bán Heroine cho Thành Hừ Ch và một lần bán Heroine cho Lý Lý H ngoài ra bị cáo còn cất giấu Heroine với khối lượng 0,11 (không phẩy mười một gam) Heroine để sử dụng và bán lẻ kiếm lời và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo Hoàng Lý N và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng đến 07 (bảy) Năm 08 (tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Thành Hừ Ch phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; căn cứ khoản 5 Điều 255 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Đối với bị cáo Lý Lý H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đối với bị cáo

và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị xử lý như sau:

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 70.000 đồng là tiền do bị cáo Hoàng Lý N phạm tội mà có.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng; 03 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho các bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS đối với các bị cáo Hoàng Lý N, Thành Hừ Ch; áp dụng điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS đối với bị cáo Lý Lý H đề nghị xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị hình phạt của VKS. Áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS đối với bị cáo Hoàng Lý N, áp dụng khoản 5 Điều 255 BLHS đối với bị cáo Thành H Cho miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo và miễn án phí cho các bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

Về phía các bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Hoàng Lý N nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; bị cáo Thành H Cho nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; bị cáo Lý Lý H nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

*Về lời khai của các bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, các bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, các bị cáo được nghe đọc lại và tự nguyện điểm chỉ, ký nhận và bị cáo Hoàng Lý N thừa nhận đã bán trái phép 0,02 gam (*không thấy không hai gam*) Heroine cho Lý L H, ngoài ra bị cáo còn bán một gói Heroine cho Thành H Ch (*Cho đã sử dụng hết*) và bị cáo còn cất giấu khối lượng 0,11 gam heroine với mục đích để bán và sử dụng.

Bị cáo Thành H Cho thừa nhận đã mua 01 gói Heroine của Hoàng Lý N với giá 20.000 đồng sau khi mua được ma túy có Lo Sơ X xin Ch một ít để sử dụng, Ch đồng ý rồi chia cho X một phần Heroine trong số vừa mua được, đồng thời đưa cho X mượn chiếc bật lửa gas để X sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi chia Heroine cho X, Ch dùng phần Heroine còn lại, lấy bơm kim tiêm của mình sử dụng hết bằng hình thức chích.

Bị cáo Lý L H thừa nhận đã mua 01 gói Heroine của Hoàng Lý N với giá 50.000 đồng sau khi mua được ma túy đang sử dụng Heroine thì tổ công tác Công an xã Bum Tở phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04)- Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang. (bị cáo khai nhận đang trong thời gian điều trị cai nghiện bằng thuốc Methadone tại Trại Y tế xã Bum Tở). Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét qua trình tham gia tố tụng của người bào chữa cho các bị cáo tiến hành điều hợp pháp, xét quan điểm bào chữa của Luật sư HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS đối với các bị cáo Hoàng Lý N, Thành H Ch; áp dụng điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS đối với bị cáo Lý L H đề nghị xử phạt các bị cáo ở mức thấp theo đề nghị về mức hình phạt của VKS đề nghị. Áp dụng khoản 6 Điều 251 BLHS đối với bị cáo Hoàng Lý N, áp dụng khoản 5 Điều 255 BLHS đối với bị cáo Thành H Cho miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo và miễn án phí cho các bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của các bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Tại bản kết luận giám định số 557/KL-KTHS, ngày 11/07/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: số chất bột gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. Các lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Khoảng 10 giờ ngày 09/7/2025, tại bản Phìn Khò, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu Hoàng Lý N đã bán trái phép chất ma túy

02 lần, cụ thể: Lần thứ nhất N bán trái phép cho Lý Lỳ H một phần Heroine với giá 50.000 đồng. Lần thứ hai, N bán trái phép cho Thàng H Cho một phần Heroine với giá 20.000 đồng. Ngoài ra N còn tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,11 gam.

Cũng khoảng thời gian và địa điểm nêu trên, sau khi mua được Heroine của N, Thàng Hừ Ch đã cho Lò Sơ X một phần, đồng thời cung cấp bột lửa cho X để X sử dụng Heroine. Sau đó cả hai đã sử dụng hết số Heroine của mình.

Lý Lỳ H là người đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (Methadone) theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Sau khi mua được Heroine của N, H đã sử dụng bằng hình thức hít, khi còn lại 0,02 gam thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng địa điểm với N và Ch.

Số Heroine Hoàng Lý N đã bán và số đang tàng trữ có cùng nguồn gốc, được mua nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Do đó, N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 0,13 gam Heroine (gồm 0,11 gam tàng trữ và 0,02 gam đã bán cho H thu giữ được). Thàng Hừ Ch đã cho Lò Sơ X ma túy và đưa bột lửa để sử dụng, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Lý Lỳ H đang điều trị nghiện bằng Methadone nhưng vẫn sử dụng Heroine, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hoàng Lý N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Bị cáo Thàng Hừ Ch phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Bị cáo Lý Lỳ H phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, các bị cáo Thàng Hừ Ch, Lý Lỳ H không đi học bị cáo Hoàng Lý N học hết lớp 06/12 nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, khó khăn đã được Ủy ban nhân dân xã xác nhận và các bị cáo Lý Lỳ H, Hoàng Lý N đang nuôi 03 con nhỏ đều dưới 15 tuổi. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Lý Lỳ H cần áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 51 BLHS vì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có
Các bị cáo đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của các bị cáo đã gây ra thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đối với Hoàng Lý N bán trái phép chất ma túy hai lần (*một lần cho Lý Lỳ H với giá 50.000 đồng. Một lần cho Thành Hừ Ch với giá 20.000 đồng*) ngoài ra N còn phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy 0,13 gam Heroine (trong đó 0,02 gam Heroine N đã bán cho H ngoài ra N còn cất giấu 0,11 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bị cáo bán lẻ để kiếm lời) việc đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng đến 07 (bảy) Năm 08 (tám) tháng tù. HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

Đối với Thành Hừ Ch đã cho Lò Sơ X một phần Heroine, đồng thời cung cấp bật lửa cho X để X sử dụng Heroine. Sau đó cả hai đã sử dụng hết số Heroine của mình. Việc đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

Đối với Lý Lỳ H “là người đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (Methadone) theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy”. Sau khi mua được Heroine của N, H đã sử dụng bằng hình thức hít, khi còn lại 0,02 gam thì bị phát hiện, bắt quả tang việc đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. HĐXX xét thấy là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Không có

[6] Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng gồm:

Toàn bộ 0,13 gam Heroine đã gửi đi giám định. (*không hoàn lại mẫu vật giám định*).

Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: số tiền 70.000 đồng là tiền do bị cáo Hoàng Lý N phạm tội mà có.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng; 03 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Số vật chứng trên đã được chuyển cho Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 255 và khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy các bị cáo Hoàng Lý N nghề nghiệp trồng trọt, bị cáo Thành Hừ Ch nghề nghiệp Lao động tự do các bị

cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với hai bị cáo.

[8] Về án phí: HĐXX xét miễn án phí cho các bị cáo (vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

Trong vụ án này: - Đối với Lò Sơ X: X chỉ là người thụ hưởng, không phải là người tổ chức; không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra xác định X không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025). Do đó, ngày 06/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với X là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Ky Ky H: Là người chứng kiến việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Hoàng Lý N, Thành Hừ Ch, Lý Lý H nhưng không tham gia. Khi hành vi phạm tội của các bị cáo đang diễn ra thì bị lực lượng Công an phát hiện, ngăn chặn. Tại hiện trường và trong quá trình điều tra, Ky Ky H đã tích cực khai báo, hợp tác với Cơ quan điều tra. Do đó, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Ky Ky H về tội “Không tố giác tội phạm” theo Điều 390 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

- Đối với Thành Hừ Ch: Quá trình điều tra xác định Ch có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025). Do đó, ngày 06/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ch, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với nguồn gốc số Heroine: Bị cáo Hoàng Lý N khai mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu không có căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với Ly Ga H: Ngôi nhà nơi các bị cáo thực hiện hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy thuộc quyền sở hữu của Ly Ga H. Tuy nhiên, tại thời điểm xảy ra vụ việc, Ly Ga H đang chấp hành án phạt tù nên không thể biết được sự việc. Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là phù hợp. “Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết các vấn đề nêu trên”.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Hoàng Lý N. Tuyên bố bị cáo Hoàng Lý N phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù (được khấu trừ 03 ngày tạm giữ). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/07/2025.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Thành Hừ Ch. Tuyên bố bị cáo Thành Hừ Ch phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/07/2025.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với bị cáo Lý Lý H. Tuyên bố bị cáo Lý Lý H phạm tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/07/2025.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo Hoàng Lý N.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo Thành Hừ Ch.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 70.000 đồng.

Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng; 01 chiếc bật lửa ga màu tím đã qua sử dụng; 03 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu. (theo biên bản bàn giao vật chứng số 12 ngày 10/11/2025).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 BLTTHS và Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Luật sư;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4- Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu (PC03);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4-Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp

